

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43 /2021/HS-PT

Ngày: 10 / 8 /2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : ông Nguyễn Văn Thiện
Các Thẩm phán : bà Nguyễn Thị Minh Phượng
: bà Bùi Thị Nguyễn

- **Thư ký phiên tòa:** ông Hồ Trung Châu – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** ông Đinh Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 98/2021/LTPT-HS, ngày 02/7/2021 đối với bị cáo Lê Văn C, do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn C với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HS-ST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang .

Bị cáo kháng cáo:

Lê Văn C, sinh năm: 1987; tại huyện P, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: ấp T3, thị trấn P, huyện P, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: thợ sửa xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh B, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Kim P sinh năm 1964; anh, chị, em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/01/2021 đến nay.

Bị hại: ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1980; nơi cư trú: ấp T, thị trấn P, huyện P, tỉnh An Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lê Văn U, sinh năm 1982; nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện P, tỉnh An Giang.

2/ Bà Trương Thị H, sinh năm 1984; nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện P, tỉnh

An Giang.

3/ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1969; nơi cư trú: khóm M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, Viện kiểm sát không có kháng nghị.

(Bị cáo có mặt; bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 29/01/2021, Lê Văn C, ngụ ấp T, thị trấn P, huyện P, tỉnh An Giang điều khiển xe mô tô biển số 66FH - 6601 đến khu vực xã T, huyện P để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 10 giờ, C phát hiện xe mô tô hiệu Wave màu đỏ, biển số 67F5 - 8198 của Nguyễn Thanh T dựng trước lò ấp vịt (thuộc ấp M, xã T, huyện P), không khóa cổ. C điều khiển xe đến cách vị trí dựng xe của anh T khoảng 100 mét rồi dừng lại quan sát. Thấy không có người trông giữ, C đi bộ đến nơi dựng xe, giả vờ ngồi lên xe và dùng tay mở dây điện kết nối với ổ khóa xe (câu đờ rét), đồng thời nổ máy xe chạy đến tiệm sửa xe của anh Lê Văn U, sinh năm 1982 ngụ ấp H, xã T, huyện P bán với giá 7.000.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, C đi xe đò quay lại hiện trường để lấy xe mô tô biển số 66FH - 6601 thì bị Công an xã T bắt giữ giao Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P xử lý theo thẩm quyền. Qua làm việc, C khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm tài sản như nội dung nêu trên.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 07 ngày 05/02/2021 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P, kết luận: Xe mô tô biển số 67F5 - 8198, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, màu sơn đỏ, số khung F110M0011571, số máy 110ME0011571, dung tích xi lanh 97, đã qua sử dụng, trị giá 14.500.000 đồng.

Ngày 07/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Văn C.

Bản Cáo trạng số 11/CT-VKS-PT ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HS-ST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện P tỉnh An Giang đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: xử phạt bị cáo Lê Văn C 01(một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 29 tháng 01 năm 2021.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26/5/2021 bị cáo Lê Văn C có đơn kháng cáo, nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo Lê Văn C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu ý kiến về nội dung kháng cáo và quan điểm giải quyết vụ án:

- Tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo có nội dung rõ ràng, trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung:

+ Về tội danh: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng người đúng tội.

+ Về hình phạt: với mức án 01 năm 03 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới so với những gì mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử để làm cơ sở xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện P ,tỉnh An Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tòa sơ thẩm xét xử tuyên án ngày 26/5/2021, ngày 26/5/2021 bị cáo Lê Văn C có đơn kháng cáo là trong hạn luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Sự vắng mặt của đương sự: bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, tuy nhiên không liên quan đến kháng cáo nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người này.

[3]. Về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng. Ngoài ra còn phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: ngày 29/01/2021, lợi dụng lúc không có người trông giữ tài sản, bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô biển số 67F5-8198 của ông Nguyễn Thanh T tại ấp M, xã T, huyện P, tỉnh An Giang, sau đó đem đến bán cho ông Lê Văn U với giá 7.000.000 đồng để lấy tiền tiêu xài. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là xe mô tô trị giá 14.500.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng qui định của pháp luật.

[4]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe tốt, lẽ ra phải lo chí thú làm ăn để tạo ra của cải vật chất nuôi sống bản thân và phụ giúp cho gia đình. Nhưng với bản tính lười lao động mà lại muốn có tiền để thỏa mãn cho nhu cầu của cá nhân, nên thấy sự thiếu cảnh giác của chủ tài sản trong việc trông coi, bảo quản, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt đem đi bán lấy tiền tiêu xài. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây hoang mang và làm mất lòng tin trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Chính vì vậy việc phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án 01 năm 03 tháng tù là đã xem xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới so với những gì mà cấp sơ thẩm đã xét xử để làm cơ sở xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[5]. Đề nghị của Kiểm sát viên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện P là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. Các nội dung khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7]. Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Lê Văn C phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C về việc xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HSST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giam, ngày 29 tháng 01 năm 2021 (ngày hai mươi chín, tháng một, năm hai ngàn không trăm hai mươi một) .

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn).

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HSST ngày 26/5/2021 không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND h P;
- TAND h P;
- Cơ quan THAHS;
- Cục THADS tỉnh An Giang
- Chi cục THADS h P;
- Phòng KTNV&THA;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiện